

Cơ hội và thách thức với hệ thống ngân hàng Việt Nam trước xu hướng phát triển của Fintech

NGUYỄN HỮU QUÝ*

Cách mạng Công nghiệp 4.0 ngày càng khẳng định vai trò quan trọng của công nghệ đối với mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có vai trò quyết định của các công nghệ cốt lõi (IoT, Bigdata, Icloud, Blockchain, AI) đối với tương lai của lĩnh vực ngân hàng. Chính vì vậy, hiện nay, lĩnh vực ngân hàng cũng đang trải qua quá trình dịch chuyển mang tính nền tảng lớn nhất trong lịch sử phát triển, phải đối mặt với áp lực cần phải đổi mới để có thể duy trì và phát triển được quy mô khách hàng trong kỷ nguyên số hóa, áp lực đó ngày càng gia tăng khi xuất hiện các công ty cung cấp các sản phẩm công nghệ tài chính (Fintech).

THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG FINTECH Ở VIỆT NAM

Fintech là viết tắt của từ Financial Technology, được hiểu là công nghệ tài chính. Fintech được sử dụng chung cho tất cả các công ty sử dụng internet, điện thoại di động, công nghệ điện toán đám mây và các phần mềm mã nguồn mở nhằm mục đích nâng cao hiệu quả của hoạt động ngân hàng và đầu tư.

Các công ty Fintech được chia thành 2 nhóm: *Nhóm thứ nhất* là các công ty phục vụ người tiêu dùng, cung cấp các công cụ kỹ thuật số để cải thiện phương thức các cá nhân vay tiền, thấu chi, quản lý tài chính cá nhân, tài trợ vốn cho các startup; *Nhóm còn lại* là các công ty thuộc dạng “back-office” hỗ trợ công nghệ cho các định chế tài chính, tập trung vào các ngân hàng.

Tác động của cách mạng công nghệ số đến sự phát triển của hệ thống ngân hàng ngày càng rõ nét với việc xuất hiện của hàng loạt các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng đổi mới sáng tạo, cũng như sự ra đời các kênh phân phối dịch vụ ngân hàng mới dựa trên nền tảng Fintech. Điều này mang lại cho các tổ chức tài chính, ngân hàng những cơ hội để thay đổi.

Được phát triển trên nền tảng công nghệ hiện đại, Fintech có thể giải quyết tình thiếu hiệu quả của các sản phẩm, dịch vụ tài chính truyền thống vốn bị giới hạn về thời gian, không gian, cũng như quy trình, thủ tục giao dịch phức tạp..., thay vì phải tới các chi nhánh của ngân hàng để thực hiện hàng loạt các thủ tục rườm rà, công nghệ di động đã làm chuyển dịch nhu cầu sử dụng dịch vụ của khách hàng sang các kênh giao dịch trực tuyến và điện thoại di động thông minh. Đồng thời, Fintech đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy, tăng cường khả

năng tiếp cận dịch vụ tài chính tới bộ phận người dân vốn trước đây chưa có tài khoản ngân hàng hoặc khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ tài chính truyền thống.

Nhận thức về vai trò quan trọng của lĩnh vực Fintech ở Việt Nam, đặc biệt là xây dựng một hệ sinh thái Fintech dựa trên lợi thế của Việt Nam xét về quy mô dân số, nguồn nhân lực đam mê công nghệ, ngày 16/3/2017, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã thành lập Ban Chỉ đạo về lĩnh vực Fintech. Bên cạnh đó, Ngân hàng Nhà nước đã trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Đề án Cơ chế quản lý thử nghiệm cho hoạt động Fintech (Regulatory Sandbox) cho các doanh nghiệp Fintech cung ứng giải pháp, dịch vụ trong lĩnh vực ngân hàng. Dự thảo Đề án này để xuất Chính phủ cho phép Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan liên quan thực hiện cơ chế thử nghiệm cho các giải pháp Fintech nhằm: (i) Hiện thực hóa các giải pháp tại Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” được phê duyệt tại Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cũng như để thực hiện các nghị quyết và chủ trương của Đảng và Nhà nước về hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (ii) Thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và hiện đại hóa lĩnh vực hoạt động ngân

* ThS., Khoa Tài chính ngân hàng, Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh

hàng, qua đó thúc đẩy mục tiêu phổ cập tài chính cho người dân; (iii) Tạo lập môi trường thử nghiệm nhằm hoàn thiện và phát triển các giải pháp Fintech, phù hợp với nhu cầu thị trường và khuôn khổ pháp lý; (iv) Thúc đẩy sự hợp tác cùng có lợi giữa ngân hàng và công ty Fintech; (v) Hạn chế rủi ro xảy ra cho khách hàng khi tham gia sử dụng các dịch vụ Fintech chưa được cho phép chính thức.

Gần đây nhất, ngày 12/8/2019, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án Thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ. Đề án cũng đã tạo điều kiện thuận lợi cho Fintech phát triển, trong đó có Fintech lĩnh vực ngân hàng.

Với khung pháp lý nói trên, trong năm 2019, Việt Nam là điểm hấp dẫn thu hút đầu tư vào lĩnh vực Fintech, chiếm 36% trong tổng đầu tư vào Fintech của khu vực ASEAN và đứng đầu ASEAN về đầu tư vào lĩnh vực giải pháp thanh toán ngân hàng. Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng mạnh trong đầu tư vào Fintech trong năm 2019 nhờ có 2 thương vụ lớn là thương vụ đầu tư 300 triệu USD vào VNPAY và 100 triệu USD vào vòng gọi vốn Series-C của Momo Pay (Nhưế Mẫn - Ngọc Lan, 2019). Hiện nay, các công ty Fintech cung cấp các giải pháp thanh toán thu hút được nhiều nguồn tiền đầu tư nhất và điều này cũng phù hợp với động thái của Chính phủ đối với việc thanh toán thông qua thiết bị di động.

Theo Ngân hàng Nhà nước (2020), giai đoạn 2016-2020 tiếp tục đánh dấu bước tiến vượt bậc trong sự phát triển của hoạt động thanh toán cả về chất và lượng với nhiều sản phẩm, dịch vụ thanh toán mới, tiện ích và hiện đại dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin. Tính đến cuối năm 2019, cả nước đã có trên 78 tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai dịch vụ thanh toán qua internet và 49 tổ chức thực hiện qua điện thoại di động. Giao dịch qua kênh internet tăng 64% về số lượng giao dịch và tăng 37% về giá trị giao dịch; giao dịch qua kênh điện thoại di động tăng tương ứng 198% và 210% về số lượng và giá trị giao dịch so với cùng kỳ năm 2018.

Bên cạnh đó, xu hướng thanh toán trong nền kinh tế có sự chuyển dịch theo hướng sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt nhiều hơn. Cụ thể: Tỷ trọng giao dịch tại ATM năm 2018 thông qua hệ thống Napas chiếm 62%, năm 2019 giảm còn 42%, trong khi tỷ

trọng giao dịch thanh toán liên ngân hàng năm 2018 là 26%, năm 2019 tăng lên 48%. Điều này thể hiện sự thay đổi thói quen từ việc rút tiền qua ATM phục vụ cho việc chi tiêu hàng ngày bằng tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh ngân hàng điện tử.

Cùng với đó, thanh toán điện tử trong khu vực dịch vụ công đã được chú trọng, tăng cường. Đến cuối năm 2019, đã có khoảng 50 ngân hàng hoàn thành kết nối thanh toán thuế điện tử với thuế, hải quan trên 63 tỉnh/thành phố, 95% số thu hải quan được thực hiện qua ngân hàng; 99% doanh nghiệp đăng ký nộp thuế điện tử. Có 27 ngân hàng và 10 tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phối hợp thu tiền điện. Doanh thu tiền điện của EVN thanh toán qua ngân hàng lên tới gần 90%. 30 bệnh viện đã kết nối triển khai thanh toán viện phí điện tử, một số bệnh viện đã đạt 35% số lượng giao dịch thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

Đáng chú ý, trong những tháng đầu năm 2020, hoạt động thanh toán có sự tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng trong 3 tháng đầu năm 2020 tăng trên 21% so với 3 tháng đầu năm 2019. Tổng số lượng giao dịch qua Hệ thống chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử trong 3 tháng đầu năm 2020 tăng 81,32% về số lượng và tăng 145,32% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.

Bên cạnh đó, tính đến hết năm 2019, tại Việt Nam có hơn 150 công ty Fintech hoạt động đầy đủ trên các lĩnh vực tài chính, như: trung gian thanh toán (chiếm khoảng 60,5%), gọi vốn cộng đồng (khoảng 10,5%)... Trong lĩnh vực thanh toán, có 27 ví điện tử, thì hơn 90% thị phần thuộc về 5 doanh nghiệp lớn nhất và cả 5 ví này đều có sở hữu nước ngoài từ 30%-90%. Trong đó, có 72% các mô hình kinh doanh của Fintech Việt Nam chọn kết hợp với các ngân hàng. Cụ thể: lĩnh vực Fintech đã và đang thu hút được sự quan tâm đặc biệt của các công ty, doanh nghiệp công nghệ lớn, như: FPT, Viettel, VNPT tham gia vào thị trường... qua cả hai hình thức trực tiếp và gián tiếp, như: đầu tư hình thành các công ty Fintech, thành lập các quỹ đầu tư, vườn ươm hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp Fintech...

Đặc biệt, Công ty tư vấn Solidiance mới đây đã đưa ra dự đoán rằng, giá trị giao dịch của thị trường Fintech với tốc độ phát triển như hiện nay có thể tăng lên mức 7,8 tỷ USD vào năm 2020 so với mức 4,4 tỷ USD đã đạt được trong năm 2018 (T.D.V, 2019).

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC VỚI HỆ THỐNG NGÂN HÀNG VIỆT NAM TRƯỚC XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA FINTECH

Cơ hội

Báo cáo Digital Marketing 2019 của We are social và Hootsuite cho biết, trong hơn 97 triệu người Việt Nam, có 66% dùng internet, 64% dùng mạng xã hội, 60% (58 triệu người) dùng smartphone. Người Việt dùng tới hơn 6 giờ mỗi ngày để truy cập Internet, 2,7 tỷ lượt tải ứng dụng và chi ra khoảng trên 161 triệu USD



Chính phủ cần sớm ban hành Đề án Cơ chế quản lý thử nghiệm cho hoạt động fintech (Regulatory Sandbox)

mỗi năm để sử dụng các ứng dụng đó. Ngoài ra, trong tổng số 143,3 triệu thuê bao của người Việt Nam, có tới 45% đăng ký mạng 3G và 4G, có tới 2,7 tỷ lượt tải App ứng dụng và chi ra khoảng trên 161 triệu USD/năm để sử dụng các App. Hơn nữa, Việt Nam có 04 ngân hàng thương mại nhà nước, 28 ngân hàng thương mại cổ phần trong nước, 1.183 quỹ tín dụng nhân dân, 4 tổ chức tổ chức vi mô... sẽ là đối tác rất lớn, có nghiệp vụ chuyên nghiệp, có cơ sở dữ liệu khách hàng lớn là mảnh đất màu mỡ để Fintech có thể hợp tác chia sẻ và phát triển.

Thêm vào đó, sự am hiểu lĩnh vực công nghệ thông tin của người trẻ tuổi; sự bùng nổ của thương mại điện tử; tỷ lệ người dân có tài khoản ngân hàng thấp... là những yếu tố thuận lợi để phát triển các dịch vụ tài chính - ngân hàng dựa trên nền tảng Fintech tại Việt Nam trong tương lai.

Một số khó khăn, thách thức

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ mới cũng mang đến những rủi ro tiềm ẩn đối với cả ngân hàng và khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ Fintech, đồng thời, đặt ra những thách thức không nhỏ đối với các cơ quan quản lý, đặc biệt là việc hoàn thiện chính sách cho lĩnh vực này để theo kịp những thay đổi mạnh mẽ của công nghệ.

Bên cạnh đó, trong tương lai gần, các ứng dụng công nghệ sẽ thu hẹp khoảng cách giữa ngân hàng và người dùng, tự động hóa các dịch vụ tín dụng, đặc biệt là các dịch vụ tài chính tiêu dùng cá nhân, tạo nên sự cạnh tranh lớn trong khối ngân hàng.

Bên cạnh đó, cũng như các nước trên thế giới, Việt Nam đang gặp một số thách thức mới trong quản lý nhà nước với sự xuất hiện của các công ty Fintech hoạt động trong các lĩnh vực, như: cho vay ngang hàng, các mô hình thanh toán mới, chuyển tiền xuyên biên giới, tiền ảo/tài sản ảo, phát hành tiền ảo lần đầu ra công chúng (ICOs), kinh doanh đa cấp lợi dụng danh nghĩa tiền ảo/tài sản ảo... Hoạt động của loại hình các công

ty nêu trên đã phát sinh những vấn đề xung đột lợi ích nhất định giữa các bên.

Mặc dù Việt Nam được đánh giá là miền đất hứa của Fintech, nhưng theo các chuyên gia, thì hiện tại vẫn còn nhiều lĩnh vực cần đổi mới Fintech. Cụ thể là: so với các nước trong khu vực, thì con số 150 công ty Fintech của Việt Nam vẫn còn khá khiêm tốn khi Singapore có 490 công ty, Indonesia 262 công ty, Malaysia 196 công ty... Bên cạnh đó, các công ty Fintech của Việt Nam vẫn chưa phong phú về dịch vụ. Cụ thể: trong số 150 công ty hoạt động trong lĩnh vực Fintech tại Việt Nam, thì phần lớn (60,5%) trong số đó hoạt động trong lĩnh vực trung gian thanh toán (T.D.V, 2019).

Ngoài ra, một thách thức khá rõ ràng với hệ thống ngân hàng Việt Nam trước xu hướng phát triển của Fintech là nguồn nhân lực chất lượng cao trong ngành Fintech còn hạn chế. Cụ thể: Đa số nhân lực có chuyên môn giỏi về tài chính ngân hàng, thì kỹ năng về công nghệ thông tin và ngoại ngữ lại thấp. Còn nhân lực giỏi về công nghệ thông tin, thì kỹ năng về tài chính lại không cao. Điều này dẫn đến việc lập trình ứng dụng về tài chính cũng như việc đầu tư mua các phần mềm quản trị còn gặp nhiều khó khăn. Thực tế đã có những ngân hàng lãng phí hàng triệu USD về một phần mềm quản trị rồi rủi ro phải bỏ qua không sử dụng được (Phạm Xuân Hòa, 2019).

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Nhằm tận dụng tối đa các cơ hội và hóa giải thách thức với hệ thống ngân hàng Việt Nam trước xu hướng phát triển của Fintech, theo tác giả, cần thực hiện một số giải pháp như sau:

Một là, cơ quan quản lý nhà nước cần xây dựng khung pháp lý cho hệ sinh thái Fintech và giúp hướng dẫn việc sử dụng dữ liệu an toàn, thông minh để phục vụ nhu cầu của người dân và các ngân hàng ở Việt Nam tiếp hơn.

Hai là, tiếp tục đổi mới và ứng dụng công nghệ hiện đại thông qua việc xây dựng và hoạch định chiến lược về phát triển công nghệ thông tin của khu vực tài chính. Nhiệm vụ xuyên suốt là nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu công nghệ hiện đại trong các giao dịch tài chính, hoạt động thanh toán, tiếp cận các sản phẩm tài chính, thúc đẩy tài chính xanh, tài chính toàn diện...

Tại nhiều quốc gia khác, các cơ chế quản lý thử nghiệm (Regulatory Sandbox) đã được đưa ra. Vì vậy, ở Việt Nam, trong thời gian tới, Chính phủ cần sớm ban hành Đề án Cơ chế quản lý thử nghiệm cho hoạt động Fintech (Regulatory Sandbox) phục vụ các doanh nghiệp Fintech cung ứng giải pháp, dịch vụ trong lĩnh vực ngân hàng.

Ba là, vấn đề tăng cường quản trị, quản lý tại các ngân hàng thương mại cần được ưu tiên hàng đầu. Theo đó, các ngân hàng thương mại Việt Nam cần đặt ra các giai đoạn quản trị cho quá trình phát triển của mình, đồng thời, gắn chiến lược phát triển này với định hướng phát triển chung của nền kinh tế. Trên cơ sở đó, Ngân hàng Nhà nước mới kiểm soát được tình trạng chung của cả hệ thống và đưa ra mục tiêu phù hợp.

Đặc biệt, trong bối cảnh công nghệ và các sản phẩm công nghệ không ngừng được đổi mới và du nhập vào thị trường, chủ trương thúc đẩy hợp tác giữa thị trường tài chính và các công ty Fintech cần đảm bảo tính minh bạch, hoàn thiện khung pháp lý hiện hành.

Bốn là, ngành ngân hàng chỉ đạt được bước tiến mạnh mẽ khi chính mỗi cá thể trong ngành cải cách và vươn lên theo kịp những bước tiến nhanh chóng của công nghệ. Theo đó, ngành ngân hàng cần không ngừng hoàn thiện, đặt lợi ích của người tiêu dùng lên hàng đầu và giữ vững đạo đức nghề nghiệp chính là những nền tảng cơ bản, hòa cùng với các chính sách, chủ trương đúng đắn để tạo dựng một hệ thống ngân hàng Việt Nam uy tín hơn và vươn xa hơn.

Năm là, các tổ chức tài chính, tổ chức ngân hàng cần chú trọng và tăng cường quản lý an ninh mạng. Ngoài việc đầu tư, trang bị cho mình những công cụ bảo mật mới đối với hệ thống thông tin và dữ liệu khách hàng, thì cần quan tâm hơn nữa tới việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dự phòng và nâng cao nhận thức về bảo mật và an toàn thông tin trong toàn hệ thống.

Sáu là, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực tài chính, trong đó chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao, tăng khả năng ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao tính chuyên nghiệp, khả năng làm chủ các hệ thống công nghệ hiện đại của đội ngũ nhân lực tài chính, kế toán. Đặc biệt, không ngừng nâng cao chất lượng nguồn lao động tại các tổ chức tài chính trong gian, đặc biệt là các ngân hàng thương mại để theo kịp những thay đổi và phát triển của công nghệ. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngân hàng Nhà nước (2020). *Báo cáo tại Buổi công bố chuỗi sự kiện hưởng ứng Ngày không tiền mặt 2020 (16/6/2019 - 16/6/2020)*. Ngân hàng Nhà nước và Báo Tuổi trẻ tổ chức ngày 26/5/2020
2. Ngân hàng Nhà nước (2017). *Quyết định số 328/QĐ-NHNN, ngày 16/3/2017 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về lĩnh vực công nghệ tài chính của Ngân hàng Nhà nước*
3. Ngân hàng Nhà nước (2019). *Dự thảo Đề án Cơ chế quản lý thử nghiệm cho hoạt động Fintech (Regulatory Sandbox)*
4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (2018). *Báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Tọa đàm về công nghệ tài chính và Cách mạng Công nghiệp 4.0*, ngày 23/11/2018, tại thủ đô Vientiane, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào
5. Vietnam Report, Báo VietNamNet (2019). *Bảng xếp hạng VNR500 - Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2019*, ngày 26/11/2019
6. Phạm Xuân Hòe (2019). *Lợi thế của Fintech, sự hợp tác với ngân hàng và thách thức nguồn nhân lực*, *Tạp chí Thị trường Tài chính - Tiền tệ*, số 19/2019
7. Đặng Công Thức (2017). *Bàn về xu hướng Fintech trong lĩnh vực ngân hàng và những chuyển động ban đầu ở Việt Nam*, truy cập từ https://www.sbv.gov.vn/webcenter/portal/vi/menu/rm/apph/tcnh/tcnh_chitiet?leftWidth=20%25&showFooter=false&showHeader=false&dDocName=SBV312981&rightWidth=0%25¢erWidth=80%25&_afLoop=7598896405658211#%40%3F_af_rLoop%3D7598896405658211%26centerWidth%3D80%2525%26dDocName%3DSBV312981%26leftWidth%3D20%2525%26rightWidth%3D0%2525%26showFooter%3Dfalse%26showHeader%3Dfalse%26_adf.ctrl-state%3Df5eh9ozp4_9
8. Ngân hàng UOB cùng các đối tác (2020). *Fintech trong ASEAN: Từ khởi nghiệp đến lớn mạnh*, truy cập từ <http://www.trungtamwto.vn/chuyen-de/14660-fintech-trong-asean-tu-khoi-nghiep-dcn-lon-manh>
9. Nhuệ Mẫn - Ngọc Lan (2019). *Việt Nam đứng đầu ASEAN về thu hút vốn đầu tư trong lĩnh vực Fintech*, truy cập từ <https://tinnhanhchungkhoan.vn/fin-tech/viet-nam-dung-dau-asean-ve-thu-hut-von-dau-tu-trong-linh-vuc-fintech-307999.html>
10. T.D.V (2019). *Cách mạng Fintech thay đổi cả thế giới đang "gõ cửa"*, truy cập từ <https://tuoitre.vn/cach-mang-fintech-thay-doi-ca-the-gioi-dang-go-cua-20191203085047275.htm>
11. We are social and Hootsuite (2019). *Digital Marketing 2019*